



Capital Insight  
Client Innovation

Số/No.:53/2020/CBTT

Ngày 16 tháng 12 năm 2020/ Dec 16<sup>th</sup>, 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDK  
INFORMATION DISCLOSURE ON ELECTRONIC PORTAL OF  
THE STATE SECURITIES COMMISSION AND HO CHI MINH STOCK EXCHANGE**

**Kính gửi/To:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HN/ *Ha Noi Stock Exchange*

Công ty: Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (TVS)

*Name of Company: Thien Viet Securities Joint Stock Company (TVS)*

Mã chứng khoán/*Securities code: TVS*

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TDL, 22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

*Head office address: TDL Building, 22 Lang Ha, Lang Ha Ward, Dong Da District, Ha Noi*

Điện thoại/ *Telephone: 024 3248 4820*

*Fax: 024 3248 4821*

Người thực hiện công bố thông tin/ *Spokeswoman: Trần Thị Hồng Nhung*

Điện thoại/*Telephone: 028.62992099 (ext: 2240)*

*Fax: 028.62992088*

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

*Type of information disclosure:  24h  72h  Irregular  On Demand  Periodic*

Nội dung thông tin công bố/ *Information to be disclosed:*

TVS được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh số 44/GCN-UBCK và giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh số 45/GCN-UBCK/ *TVS is granted the Certificate of Eligibility for derivative securities trading No. 44 / GCN-UBCK and the Certificate of Eligibility to provide clearing and settlement services for derivative securities transactions No. 45 / GCN-UBCK by the State Securities Commission*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/12/2020 tại đường dẫn <https://www.tvs.vn/vn/cong-bo-thong-tin/> This information have been posted on the Company's website on Dec 16<sup>th</sup> 2020: <https://www.tvs.vn/en/announcements/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*We would declare to be fully responsible for the accuracy of the above information.*

**Người được ủy quyền công bố thông tin  
Authorised Representative to disclose information**



Trần Thị Hồng Nhung  
Trưởng Bộ phận Quản trị rủi ro  
*Risk Management Manager*

Số: 44/GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2020

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Thông tư số 23/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;



Căn cứ Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD ngày 15 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt;

Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Kinh doanh Chứng khoán,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh cho:

### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt được phép thực hiện kinh doanh chứng khoán phái sinh sau:

1. Môi giới chứng khoán phái sinh;
2. Tự doanh chứng khoán phái sinh;

**Điều 3.** Trong quá trình hoạt động, Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt phải tuân thủ pháp luật Việt Nam về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

**Điều 4.** Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không thể tách rời của Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD ngày 15 tháng 12 năm 2006 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt.

**Điều 5.** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh này được lập thành hai (02) bản chính: một (01) bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt; một (01) bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. /.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Hồng Sơn**

Số: 45/GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2020

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ,**  
**thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Thông tư số 23/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số



điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD ngày 15 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt;

Căn cứ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh số 44/GCN-UBCK ngày 16 tháng 12 năm 2020 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt;

Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Kinh doanh Chứng khoán,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh cho:

### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt được phép thực hiện bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh cho chính mình, các khách hàng môi giới của mình.

**Điều 3.** Trong quá trình hoạt động, Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt phải tuân thủ pháp luật Việt Nam về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

**Điều 4.** Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không thể tách rời của Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD ngày 15 tháng 12 năm 2006 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt.

**Điều 5.** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh này được lập thành ba (03) bản chính: một (01) bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt; một (01) bản gửi cho



Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam; một (01) bản lưu tại Ủy ban Chứng  
khoán Nhà nước./.

  

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Hồng Sơn**

